TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ PHỦ LÝ** **TỈNH HÀ NAM**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập -Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 99/2023/HS-ST
Ngày 25 - 9 - 2023.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHỦ LÝ - TỈNH HÀ NAM

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

-Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Xuyên.

- Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Phương - Giáo viên nghỉ hưu.

2. Ông Lê Chí Trung - Cán bộ nghỉ hưu.

Thư ký phiên toà: Ông Đỗ Xuân Lập - Là Thư ký của Toà án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Thành Trung - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 86/2023/TLST-HS ngày 24 tháng 8 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 90/2023/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 9 năm 2023, đối với các bị cáo:

1. Phạm Quốc T, sinh ngày 27/9/2006 tại tỉnh Hà Nam; nơi cư trú: Tổ 5, phường TT, thành phố PL, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Phạm Thanh T và bà Trần Thị K; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 30/4/2023 đến ngày 08/5/2023 được tại ngoại tại địa phương theo "Quyết định giao người bị buộc tội là người dưới 18 tuổi cho người đại diện giám sát" của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam; có mặt.

Người đại diện theo pháp luật của bị cáo Phạm Quốc T là: Anh Phạm Thanh T, sinh năm 1985; trú tại: Tổ 5, phường TT, thành phố PL, tỉnh Hà Nam; có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Phạm Quốc T là: Ông Nguyễn Văn Tình - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hà Nam; có mặt.

2. Nguyễn Hồng D, sinh ngày 18/4/2006 tại tỉnh Hà Nam; nơi cư trú: Tổ 1, phường TT, thành phố PL, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Hồng H và bà Lê Thị T; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 30/4/2023 đến ngày 08/5/2023 được tại ngoại tại địa phương theo "Quyết định giao người bị buộc tội là người dưới 18 tuổi cho

người đại diện giám sát" của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam; có mặt.

Người đại diện theo pháp luật của bị cáo Nguyễn Hồng D là: Chị Lê Thị T, sinh năm 1976; trú tại: Tổ 1, phường TT, thành phố PL, tỉnh Hà Nam; có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Hồng D là: Ông Nguyễn Văn Tình - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hà Nam; có mặt.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

- Anh Hoàng Văn B, sinh ngày 19/9/2007; trú tại: Tổ 5, phường TT, thành phố PL, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

Người đại diện theo pháp luật của anh Hoàng Văn B là: Chị Nguyễn Thị N, sinh năm 1980; trú tại: Tổ 5, phường TT, thành phố PL, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

- Chị Nguyễn Thị N, sinh năm 1980; trú tại: Tổ 5, phường TT, thành phố PL, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

- Anh Vũ Đức T, sinh năm 2002; trú tại: Tổ dân phố TTH, phường CS, thành phố PL, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

- Anh Phạm Tiến Đ, sinh năm 2002; trú tại: Tổ 4, phường QT, thành phố PL, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

** Người làm chứng:* Anh Vũ Văn H, sinh năm 2002; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 29/4/2023, Nguyễn Hồng D điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave alpha màu đen biển kiểm soát 90B3-586.98 (không đeo biển kiểm soát) chở Hoàng Văn B và Hoàng Văn C ngồi sau; Phạm Quốc T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 90B3-550.83 chở Nguyễn Tiến Đ ngồi sau; Đinh Xuân B điều khiển xe mô tô không đeo biển kiểm soát chở theo Phạm Thế L và Lê Văn Đ ngồi sau đi chơi trên địa bàn thành phố Phủ Lý. Khi đi từ đường Hoàng Văn Thụ rẽ trái ra đường Đinh Công Tráng thì gặp một nhóm thanh niên gồm 07 người ngồi trên 03 xe máy đỗ trên vỉa hè, khi nhóm B đi qua thì nhóm thanh niên này đuổi theo, có một nam thanh niên cầm một con dao dài khoảng 50cm, lưỡi cong, đầu nhọn, giơ về phía nhóm B và chửi: *"Địt mẹ chúng mày đứng lại"*. Thấy vậy nhóm B đã tăng ga bỏ chạy, T điều khiển xe chở Đ về đường đê thuộc tổ 1, phường Thanh Tuyền, thành phố Phủ Lý; B điều khiển xe chở L và Đ chạy về phòng trọ của Đ ở khu Công nghiệp Châu Sơn thuộc phường Châu Sơn, thành phố Phủ Lý và không đi tiếp nữa. Nhóm thanh niên kia đuổi theo xe do T và B điều khiển, quá trình đuổi thì nam thanh niên cầm con dao dài khoảng 50cm chém về phía Nguyễn Tiến Đ 03 phát nhưng không trúng, sau đó bỏ đi không đuổi theo nhóm xe của T và B nữa. Cùng lúc đó, D điều khiển xe chở C và B quay đầu xe chạy về phía cầu Đọ Xá. Trên đường đi, B nói với D: *"Đi về đường mới lấy phóng"* và chỉ đường cho D đi đến đường đê thuộc tổ 1, phường Thanh Tuyền, thành phố Phủ Lý lấy phóng lợn và dao tự chế. Khi đến đường đê phường Thanh Tuyền, D và C đứng trên đường còn B đi xuống bụi cây dưới bãi đất lấy 01 cây

phóng lợn dài 2,90 mét và 01 dao tự chế dài 1,65 mét. B đưa phóng lợn cho T cầm. Sau đó Đ điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 90B3-550.83 chở C đi về, còn D điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 90B3-586.98 (không đeo biển kiểm soát) chở B và T đi tìm nhóm thanh niên vừa xô sát để đánh trả thù.

Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, D điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 90B3-586.98 chở T, B đi trên đường Đinh Công Tráng đến ngã tư Đinh Công Tráng giao với đường Hoàng Văn Thụ và đường Trần Bình Trọng thuộc tổ dân phố Do Nha, phường Châu Sơn, thành phố Phủ Lý thì gặp 03 xe mô tô đi ngược chiều gồm: 01 xe mô tô nhãn hiệu Airblade chở ba người (chưa xác định được nhân thân lai lịch); 01 xe mô tô biển kiểm soát 90B3-277.24 do anh Phạm Tiến Đ điều khiển chở anh Vũ Đức T; 01 xe mô tô biển kiểm soát 90B2-841.44 do anh Vũ Văn H điều khiển đi một mình. Nghĩ rằng ba xe mô tô này là nhóm người xô sát với nhóm của mình lúc trước nên T nói: *"Bọn nó đấy"*, B nói: *"Quay lại, quay lại"*. D điều khiển xe quay đầu đuổi theo ba chiếc xe mô tô trên thì B hô: *"Địt mẹ chúng mày đứng lại"*, thấy vậy cả ba xe mô tô trên đã tăng ga bỏ chạy. Anh H điều khiển xe rẽ phải vào đường Đinh Công Tráng chạy về hướng thị trấn Kiện Khê, huyện Thanh Liêm; anh Đ điều khiển xe chở anh T và chiếc xe nhãn hiệu Airblade chở ba người cùng nhau chạy qua ngã tư vào đường Trần Bình Trọng hướng ra cầu Đọ Xá. Lúc này D tăng ga đuổi theo xe do anh Đ điều khiển và xe nhãn hiệu Airblade chở ba người. D điều khiển xe chạy tốc độ nhanh, bấm còi liên tục nhiều lần, B dùng dao tự chế quẹt lưỡi dao xuống lòng đường gây tiếng động, T D mũi phóng lợn về phía trước, vừa đuổi B vừa hô: *"Đứng lại"*. Khi chiếc xe nhãn hiệu Airblade chở ba người rẽ vào ngõ của đường Trần Bình Trọng thì D không đuổi theo nữa mà đuổi theo xe do anh Đ điều khiển. Khi chạy đến khúc cua của đường Trần Bình Trọng, anh Đ chạy nhanh, xe bị mất lái đâm vào cột điện ở ven đường làm anh Đ bị ngã văng xuống dốc ngõ của đường Trần Bình Trọng, anh T bị ngã nằm trên vỉa hè. D điều khiển xe chạy đến gần chỗ anh T nằm thì T chửi: *"Địt mẹ mày, mày chạy nữa đi"*, T cầm phóng lợn và B cầm dao tự chế nhảy xuống xe, T dùng hai tay cầm phóng lợn vụt theo hướng từ trên xuống dưới, từ trái sang phải, vụt ba phát, phần lưỡi dao trúng vào vỉa hè, phần thân đoạn tuýp trúng vào người, chân, tay của anh T. Khi B phát hiện anh T không phải là người trong nhóm đã đuổi mình lúc trước nên đã can không cho T đánh nữa. D điều khiển xe chở T và B bỏ đi. Khi đi ra tới cổng khu công nghiệp Châu Sơn, nhóm của D gặp lại chiếc xe nhãn hiệu Airblade chở ba người vừa đuổi lúc trước nên Nguyễn Hồng D tiếp tục tăng ga đuổi theo. Khi nhìn thấy D, B, T thì chiếc xe nhãn hiệu Airblade chở ba người này cũng tăng ga bỏ chạy, D, T, B đuổi theo nhưng không kịp. Lúc này, lực lượng Công an phường Châu Sơn, thành phố Phủ Lý phát hiện và đưa D, B, T cùng những người liên quan về trụ sở làm việc.

* *Đồ vật tài liệu tạm giữ*:

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Wave alpha màu xanh - đen - bạc biển kiểm soát 90B3-277.24.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Wave alpha màu đen, xe không đeo biển kiểm soát số khung RLHJA3927NY235432, số máy: JA39E2732453 và 01 biển kiểm soát số: 90B3-586.98 thu trong cốp xe.

- 01 phóng lợn có chiều dài 2m90 bằng kim loại dạng tuýp tròn đường kính 2,1cm, phần đầu được hàn dao nhọn, phần rộng nhất của dao rộng 6,5cm, phần dao dài 18cm.

- 01 dao tự chế có chiều dài 1m65 bằng kim loại dạng tuýp tròn đường kính 3,2cm phần đầu được hàn dao dài 24cm, phần rộng nhất của dao rộng 06cm.

Ngày 30/4/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phủ Lý đã làm việc với UBND phường Châu Sơn, thành phố Phủ Lý xác định: Hành vi của các đối tượng nêu trên đã gây tâm lý hoang mang, bức xúc trong quần chúng nhân dân, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương.

Ngày 09/6/2023, Hội đồng định giá tài sản thành phố Phủ Lý có Kết luận định giá tài sản số: 51/KL-HĐĐGTS, kết luận:

"Thiệt hại 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Wave, màu sơn xanh đen bạc, BKS: 90B3-277.24, số máy JA39E2055585, số khung JA3925LY052639, xe đã qua sử dụng là 540.000đ (Năm trăm bốn mươi nghìn đồng)".

Ngày 16/6/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phủ Lý ra các Quyết định trưng cầu giám định thương tích đối với anh Vũ Đức T và anh Phạm Tiến Đ. Quá trình điều tra, anh T và anh Đ đều xin từ chối giám định thương tích. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phủ Lý ra Quyết định dẫn giải đối với anh T và anh Đ, tuy nhiên anh T và anh Đ không chấp hành quyết định dẫn giải đi giám định thương tích. Việc anh T và anh Đ từ chối giám định thương tích là hoàn toàn tự nguyện, không bị ai cưỡng ép, ép buộc.

Từ những nội dung trên, bản cáo trạng số: 93/CT-VKS-PL ngày 22 tháng 8 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý đã truy tố các bị cáo Phạm Quốc T và Nguyễn Hồng D về tội "Gây rối trật tự công cộng" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 của Bộ luật Hình sự.

* Tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý luận tội: giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo như đã nêu trong bản cáo trạng. Sau khi phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân các bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 50; Điều 65; Điều 91; Điều 101 của Bộ luật Hình sự. Tuyên bố các bị cáo Phạm Quốc T và Nguyễn Hồng D phạm tội "Gây rối trật tự công cộng". Đề nghị xử phạt:

Các bị cáo Phạm Quốc T, Nguyễn Hồng D mỗi bị cáo từ 24 đến 30 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 48 đến 60 tháng.

+ Về xử lý vật chứng của vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 01 phóng lợn có chiều dài 2m90 bằng kim loại dạng tuýp tròn và 01 dao tự chế có chiều dài 1m65 bằng kim loại dạng tuýp tròn.

- Các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã truy tố và nhất trí với bản cáo trạng mà Viện kiểm sát đã công bố tại phiên tòa và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

- Những người đại diện theo pháp luật cho các bị cáo đều đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho các bị cáo được hưởng án treo để các bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm vì khi phạm tội các bị cáo chưa đến 18 tuổi nên nhận thức có phần bị hạn chế.

- Người bào chữa cho các bị cáo Phạm Quốc T và Nguyễn Hồng D có quan điểm: Nhất trí với tội danh và khung hình phạt mà Viện kiểm sát đã truy tố đối với hai bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ. Đặc biệt, tại thời điểm các bị cáo phạm tội còn là vị thành niên nên bồng bột, nhận thức hạn chế để áp dụng cho hai bị cáo mức án thấp nhất dưới khung hình phạt và hưởng án treo cải tạo tại địa phương.

- Đại diện Viện kiểm sát đối đáp: Viện kiểm sát đã xem xét, cân nhắc các tình tiết mà người bào chữa nêu ra và đã đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt từ 24 đến 30 tháng tù nhưng cho hưởng án treo là hoàn toàn phù hợp với tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội do các bị cáo gây ra. Do đó giữ nguyên mức hình phạt đã đề nghị và không đề xuất Hội đồng xét xử áp dụng Điều 54 của Bộ luật hình sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của những người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối với người tham gia tố tụng là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án và người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong hồ sơ vụ án đã có đầy đủ lời khai của họ, được cơ quan điều tra tiến hành lấy lời khai theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử theo quy định pháp luật.

[3] Đánh giá về tội danh: Đối chiếu lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra. Hội đồng xét xử thấy cơ bản phù hợp với nhau, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản vụ việc, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng, vật chứng đã thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập có trong hồ sơ vụ án đã được cơ quan điều tra thu thập.

Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 22 giờ ngày 29/4/2023 tại tổ dân phố Do Nha, phường Châu Sơn, thành phố Phủ Lý, Nguyễn Hồng D điều khiển xe mô tô biển kiểm soát: 90B3-586.98 (không đeo biển kiểm soát) chở Phạm Quốc T cầm theo phóng lợn và Hoàng Văn B, sinh ngày 19/9/2007 cầm dao tự chế (đều là hung khí nguy hiểm) chạy tốc độ nhanh, bấm còi liên tục, dùng dao tự chế quẹt lưỡi dao xuống lòng đường gây tiếng động và hò hét inh ỏi đi trên các tuyến đường thuộc địa bàn phường Châu Sơn, thành phố Phủ Lý để đuổi đánh anh Phạm Tiến Đ điều khiển xe mô tô BKS 90B3-277.24 chở anh Vũ Đức T làm anh Đ và anh T ngã ra đường. Sau đó T dùng phóng lợn vụt vào người, chân, tay anh T gây

thương tích cho anh T. Hành vi nêu trên của Phạm Quốc T, Nguyễn Hồng D gây tâm lý hoang mang, bức xúc trong quần chúng nhân dân, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương.

Do vậy hành vi của các bị cáo Phạm Quốc T và Nguyễn Hồng D đã đủ yếu tố cấu thành tội "Gây rối trật tự công cộng", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 của Bộ luật Hình sự. Quan điểm truy tố và luận tội tại phiên tòa của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý đối với các bị cáo là đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật.

[4] Xét vai trò của các bị cáo trong vụ án thì thấy: Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, các bị cáo cùng là người thực hành nên cùng đồng phạm với vai trò như nhau trong vụ án.

[5] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo thì thấy:

Về nhân thân: Các bị cáo là người có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên toà các bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình; các bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho anh Vũ Đức T và anh Phạm Tiến Đ nên các bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[6] Về hình phạt: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự công cộng trên địa bàn thành phố Phủ Lý, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến tình hình an ninh trật tự, an toàn xã hội. Hành vi này nếu không được ngăn chặn kịp thời sẽ kéo theo nhiều hệ lụy cho gia đình và xã hội. Hành vi của các bị cáo được thực hiện do lỗi cố ý, thể hiện sự coi thường pháp luật, gây cản trở giao thông ở nơi công cộng. Xét thấy, hành vi phạm tội của các bị cáo cần phải được xử lý nghiêm minh bằng một hình phạt nhất định, tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo, mới có tác dụng giáo dục, cải tạo các bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội.

Các bị cáo khi thực hiện hành vi phạm tội chưa đủ 18 tuổi, nên cần áp dụng Điều 91; Điều 101 của Bộ luật Hình sự để quyết định hình phạt thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội dưới 18 tuổi.

Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của các bị cáo. Hội đồng xét xử thấy các bị cáo đều đang ở độ tuổi chưa thành niên, nên không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội mà cho các bị cáo được cải tạo tại địa phương dưới sự giám sát của chính quyền địa phương cũng đủ răn đe giáo dục và phòng ngừa chung trong xã hội như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Các bị cáo Phạm Quốc T, Nguyễn Hồng D đã tác động gia đình tự nguyện bồi thường số tiền 120.000.000đ cho anh Vũ Đức T, số tiền 18.000.000đ cho anh Hoàng Văn B. Anh Đ, anh T không còn yêu cầu, đề nghị gì khác về dân sự, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về các tình tiết khác:

- Đối với Hoàng Văn B: tại thời điểm thực hiện hành vi gây rối trật tự công cộng, B chưa đủ 16 tuổi. Do đó hành vi của Hoàng Văn B không đủ yếu tố cấu thành tội "Gây rối trật tự công cộng". UBND phường Thanh Tuyền, thành phố Phủ Lý ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại phường đối với B là phù hợp với quy định của pháp luật.

- Đối với nhóm thanh niên đã dùng dao truy đuổi nhóm của Hoàng Văn B, Nguyễn Hồng D, Phạm Quốc T. Yêu cầu Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Phủ Lý tiếp tục điều tra, làm rõ và xử lý theo quy định của pháp luật.

- Đối với hành vi điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 90B3-586.98 có dung tích xi lanh từ 50cm^3 trở lên của Nguyễn Hồng D, Công an thành phố Phủ Lý ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính phạt tiền 500.000đ đối với Nguyễn Hồng D về hành vi *"Người từ đủ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi điều khiển xe mô tô có dung tích xi lanh từ 50cm3 trở lên"* là phù hợp với quy định của pháp luật.

- Đối với Phạm Quốc T có hành vi dùng phóng lợn vụt vào người, tay, chân của anh T gây thương tích. Song anh T từ chối giám định thương tích nên không xác định được tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên đối với anh T. Do vậy, không có căn cứ để xử lý hành vi của T về tội: *"Cố ý gây thương tích"* quy định tại Điều 134 Bộ luật Hình sự. Công an thành phố Phủ Lý ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính phạt tiền 2.500.000đ đối với Phạm Quốc T về hành vi: *"Cố ý gây thương tích nhưng không bị truy cứu trách nhiệm hình sự"* là phù hợp với quy định của pháp luật.

- Đối với anh Phạm Tiến Đ có hành vi điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 90B3-277.24 khi không có giấy phép lái xe, không có Giấy chứng nhận B hiểm trách nhiệm dân sự của chủ xe cơ giới còn hiệu lực. Công an thành phố Phủ Lý ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.650.000đ đối với anh Phạm Tiến Đ về hành vi *"Không có giấy phép lái xe; Không có Giấy chứng nhận B hiểm trách nhiệm dân sự của chủ xe cơ giới còn hiệu lực"* là phù hợp với quy định của pháp luật.

[9] Về vật chứng:

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Wave alpha màu xanh đen bạc, biển kiểm soát: 90B3-277.24 là tài sản hợp pháp của anh Phạm Tiến Đ. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phủ Lý đã trả lại cho anh Đ là phù hợp.

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Wave alpha màu đen, xe không đeo biển kiểm soát, và 01 biển kiểm soát số: 90B3-586.98 là tài sản hợp pháp của chị Nguyễn Thị N (Là mẹ của Hoàng Văn B). Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phủ Lý đã trả lại cho chị N là phù hợp pháp luật.

- Đối với 01 phóng lợn có chiều dài 2m90 bằng kim loại dạng tuýp tròn và 01 dao tự chế có chiều dài 1m65 bằng kim loại dạng tuýp tròn là công cụ các đối tượng sử dụng thực hiện hành vi phạm tội đến nay không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[10] Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

[11] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, người đại diện theo pháp luật của bị cáo, người bào chữa cho bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và người đại diện của họ thực hiện quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 47; Điều 50; Điều 65; Điều 91; Điều 101 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ các Điều 106; 136; 331; 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Căn cứ Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH 13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Các bị cáo Phạm Quốc T, Nguyễn Hồng D phạm tội "Gây rối trật tự công cộng".

2. Xử phạt:

- Bị cáo Phạm Quốc T 24 (hai mươi bốn) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 48 (bốn mươi tám) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 25/9/2023)

- Bị cáo Nguyễn Hồng D 24 (hai mươi bốn) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 48 (bốn mươi tám) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 25/9/2023).

Giao các bị cáo Phạm Quốc T và Nguyễn Hồng D cho Uỷ ban nhân dân phường Thanh Tuyền, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phóng lợn có chiều dài 2m90 bằng kim loại dạng tuýp tròn đường kính 2,1cm, phần đầu được hàn dao nhọn, phần rộng nhất của dao rộng 6,5cm, phần dao dài 18cm và 01 dao tự chế có chiều dài 1m65 bằng kim loại dạng tuýp tròn đường kính 3,2cm phần đầu được hàn dao dài 24cm, phần rộng nhất của dao rộng 06cm.

(Các vật chứng nêu trên có tình trạng, đặc điểm như biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phủ Lý và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phủ Lý ngày 24/8/2023).

4. Án phí hình sự sơ thẩm: Buộc các bị cáo Phạm Quốc T và Nguyễn Hồng D, mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

Về quyền kháng cáo đối với bản án: Các bị cáo, người đại diện theo pháp luật của bị cáo, người bào chữa cho bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và người đại diện theo pháp luật của họ vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Xuyên

Nơi nhận:
- TAND Tối cao;
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND thành phố Phủ Lý;
- Cơ quan CSĐT Công an TP Phủ Lý;
- Cơ quan THAHS CA TP Phủ Lý;
- Chi cục Thi hành án dân sự TP Phủ Lý;
- Bị cáo;
- Người đại diện theo pháp luật của bị cáo;
- Người bào chữa;
- Người có QLNVLQ đến vụ án;
- Người đại diện theo PL của người có QLNVLQ đến vụ án
- Lưu hồ sơ.